

Tân Bình, ngày 04 tháng 11 năm 2021

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhoán.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp: Bà Võ Ngọc Liên Hương- Kiểm sát viên.*

Người yêu cầu: Ông Trần Đình C, năm sinh 1954, địa chỉ: Đường C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông C có đơn xin vắng mặt)

- *Người bị yêu cầu:* Bà Trần Thị L, năm sinh 1943, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà L vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Võ Hữu L, sinh năm 1942;

+ Bà Võ Thị Minh C, sinh năm 1972;

+ Ông Nguyễn Hữu Duy P, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Võ Hữu L, bà Võ Thị Minh C, ông Nguyễn Hữu Duy P vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Trần Đình Chiến nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Trần Thị Lộc, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng tại Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai ông C trình bày: Bà Trần Thị L là chị ruột của ông đã không liên lạc được từ năm 1980 đến nay. Ông đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức của Bà L. Ba của ông tên là Trần Đình K (chết năm 2014) và mẹ của ông là Lê Thị H (chết năm 2016), ba mẹ của ông có 03 người con là bà Trần Thị L, bà Trần Thị Cẩm N (chết năm 1985) và ông. Năm 1980, do kinh tế khó khăn nên cả gia đình Bà L gồm chồng là ông Võ Hữu L và 02 con là Võ Thị Minh C và Võ Hữu Duy P đã đi lập nghiệp cho đến nay, gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức. Nay ông C làm đơn này yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị L mất tích để bổ túc hồ sơ pháp lý liên quan đến đất đai và các thủ tục pháp lý khác.

Phát biểu của Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng; quan hệ pháp luật tranh chấp; việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông C tuyên bố bà Trần Thị Lộc mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Trần Đình Chiến có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Lộc, sinh năm 1943; địa chỉ cư trú cuối cùng tại Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông Trần Đình Chiến về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị Lộc mất tích:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 427/2021/TAQTB ngày 12/10/2020 đối với bà Trần Thị L, đã thực hiện thủ tục đăng thông tin trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C tiến hành việc tìm kiếm bà Trần Thị L trên các phương tiện truyền thông, cụ thể là nhấn tin tìm kiếm trên báo Thanh niên các số 349, 350, 351 vào các ngày 14, 15 và 16/12/2020 và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam các ngày 24, 25 và 26/12/2020 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì xác thực là bà Trần Thị L ở đâu, còn sống hay đã chết.

Căn cứ vào kết quả xác nhận của Công an Phường 1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì: “Đương sự Trần Thị L, có cư trú tại Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1975 đến năm 1980 bỏ địa phương đi đâu không rõ”.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Đình C về việc tuyên bố bà Trần Thị L mất tích.

Xét thấy: Bà Trần Thị L đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết nên Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Trần Đình Chiến về việc tuyên bố bà Trần Thị L mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng ông Trần Đình C phải chịu, tuy nhiên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, các Điều 15, 16 và 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Trần Đình C là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, các Điều 15, 16 và 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Đình Chiến:

Tuyên bố bà Trần Thị L, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng tại Đường C, Phường H (nay là Đường L, Phường A), quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do ông Trần Đình Chiến là người cao tuổi nên được miễn nộp theo quy định của pháp luật.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:
Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nhoán